

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ LỚN 2: BẢN THÂN
LỚP 3 TUỔI A TRUNG TÂM

Thời gian thực hiện: 04 tuần Từ ngày: 22/09/2025 đến 17/10/2025

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 16 trẻ

Số giáo viên/nhóm, tên giáo viên: 02 giáo viên

Cô giáo: Đới Thị Hương + Nguyễn Thị Thơm

I. MỤC TIÊU- NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Phát triển vận động		
MT1: Cân nặng và chiều cao của trẻ: + Cân nặng: Trẻ trai: 12,7-21,2 kg Trẻ gái: 12,3-21,5 kg. + Chiều cao: Trẻ trai: 94,9-111,7 cm Trẻ gái: 94,1- 111,3 cm	- Cung cấp dinh dưỡng theo nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng. - <i>Đẩy mạnh tuyên truyền với CMT công tác phòng chống các dịch bệnh theo mùa.</i>	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều: Cho trẻ ăn đủ lượng, đủ chất, động viên trẻ ăn ... - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần. - Cân, đo và theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng 3 tháng 1 lần. - Phun thuốc muỗi, lau nước clo,phối hợp với phụ huynh chăm sóc trẻ trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
MT 02: Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp 2: Thổi bóng bay; - Tay 1: Đưa tay lên cao, ra phía trước, sang ngang; - Bụng 2: Quay người sang hai bên; - Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước khụy gối; -BAT: BAT tại chỗ	- HĐ thể dục sáng: Tập theo cô các động tác hô hấp, tay, chân, bụng, bật; tập kết hợp với nhạc bài: thật đáng yêu.

MT3: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi: Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.	+ Đi trong đường hẹp + Đi kiễng gót liên tục 2m + Đi bước lùi 2-3m + Đi khuyu gối. + Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. + Đi thay đổi hướng theo đường đích đặt. + Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.	Thể dục: * VĐCB: Đi trong đường hẹp - TCVD : Lộn cầu vòng. * VĐCB: Đi bước lùi 2-3m - TCVD: Ném bóng vào rổ VĐCB: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. TCVD : Kéo cưa lừa xẻ. VĐCB : Đi theo đường zích zắc. TCVD: Nu na nu nống
MT12: Trẻ biết phối hợp các cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: vẽ, cắt, xếp chồng....	- Đan tết. - xếp chồng các hình khối khác nhau. - Xé, dán giấy. - Sử dụng kéo, bút. - Tô vẽ nguệch ngoạc. - Cài, cởi cúc.	- HĐ học: Kỹ năng sống: Dạy trẻ đóng cúc, cởi cúc và mặc áo.

2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

MT16: Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh, và chấp nhận nhiều thức ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- Nhận, biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi ăn uống đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)	- HĐ ăn trưa, ăn chiều: Cô giới thiệu các món ăn quen thuộc và các chất dinh dưỡng đối với cơ thể. - HĐ ăn trưa, ăn chiều: Cô giáo dục trẻ vệ sinh sạch sẽ trước và sau khi ăn - HĐ đón trẻ, trò chuyện buổi sáng: Đặt các câu hỏi về việc giữ gìn vệ sinh trong ăn uống. - HĐ góc: Cho trẻ chơi trong góc học tập, xem tranh ảnh... để tìm hiểu về một số món ăn quen thuộc.
MT18: Trẻ biết thực hiện một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: Rửa tay, lau mặt, súc miệng.	- Làm quen cách đánh răng, lau mặt. - Tập rửa tay bằng xà phòng.	- HĐ ăn trưa, ăn chiều: Cô hướng dẫn trẻ rửa tay rửa mặt.

II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

1. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

MT45: Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân	- Nhận biết tay phải tay trái của bản thân.	- HĐ học: *Làm quen với toán: Nhận biết tay phải tay trái của bản thân. - Nhận biết phía trước, phía sau của bản thân
MT38: Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng	- Một và nhiều	HĐ học: Nhận biết một và nhiều bạn.

2. Khám phá xã hội

MT47: Trẻ nói được họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân.	- HĐ học: Khám phá khoa học Tìm hiểu về bản thân bé. - HĐ đón trẻ: Trò chuyện với trẻ về các bộ phận trên cơ thể bé.
MT51: Trẻ kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: Khai giảng, trung thu...	- Một số ngày lễ hội quen thuộc	- HĐ học: Tìm hiểu về ngày tết trung thu - Hoạt động góc: Trẻ chơi góc phân vai bán Làm bánh trung thu. Cửa hàng bách hóa - Xem các hoạt động về ngày tết trung thu. - Chọn và phân loại bánh và quả trong ngày tết trung thu

3. Khám phá khoa học

MT30: Trẻ sử dụng giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, sờ, ngửi...để nhận ra đặc điểm nổi bật của chúng.	- Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật, cây, hoa, quả quen thuộc	- HĐ học: KPKH: Tìm hiểu về một số thực phẩm (Rau, cá, gạo, dầu ăn). - Khám phá khoa học: Tìm hiểu về các bộ phận trên cơ thể bé.
--	---	--

III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

1. Nghe

MT55: Trẻ nghe và trả lời được các câu hỏi đối thoại	- Nghe và trả lời được các câu hỏi đối thoại	- HĐ đón trẻ: Trò chuyện trả lời được các câu hỏi cô đưa ra: Ai đưa con đi học - HĐ góc: Con thích chơi cùng bạn nào?
MT58: Nghe các bài hát, thơ	- Các bài hát, thơ ca, đồng dao, câu đố, hò vè phù hợp	- HĐ học: Trả lời được các câu hỏi đàm thoại

ca, đồng dao, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi	với độ tuổi.	HĐ đón trẻ: Trò chuyện với trẻ về chủ đề. - HĐ ngoài trời: Trẻ trả lời được các câu hỏi đàm thoại. - Đồng dao: Ông giăng ông giăng
MT53: Trẻ thực hiện được các yêu cầu đơn giản như: lấy quả, ném bóng vào rổ...	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản.	- HĐ đón trẻ: Trò chuyện yêu cầu trẻ cất đồ dùng cá nhân. - HĐ ăn: Trẻ biết rửa mặt, tay trước khi ăn. - HĐ chiều: Trò chuyện với trẻ yêu cầu trẻ thu xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi qui định.
2. Nói.		
MT65: Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với lứa tuổi.	- Đọc bài thơ, ca dao, đồng dao tục ngữ, hò vè.	- Hoạt động học: Trẻ đọc thuộc bài thơ: Cái lưỡi - HĐ ăn: Trẻ biết đọc bài thơ giờ ăn.
MT66: Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe	- HĐ đón trẻ: Trẻ biết chào cô khi đến lớp. Hoạt động học: Truyện Gấu con bị đau răng. - HĐ chiều: Trẻ kể lại một số tình tiết câu chuyện .
3. Làm quen với đọc, viết		
MT75: Trẻ thích vẽ, “viết” nguệch ngoạc.	- Tiếp xúc với chữ, sách truyện. - Hướng viết của các nét chữ, viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới	- Hoạt động góc: Tiếp xúc với chữ, sách truyện. Hướng dẫn trẻ cách cầm sách chiều, mở sách, xem tranh và các truyện.
MT73: Trẻ làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống hàng ngày.	- Một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: đường cho người đi bộ)	- Hoạt động trong ngày của trẻ ở trên lớp.
IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
1. Phát triển tình cảm		
MT76: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân.	- Tên, tuổi, giới tính	- Hoạt động học: Trẻ giới thiệu được tên tuổi giới tính của bản thân.

		- Hoạt động đón trẻ: Trò chuyện về tên tuổi, giới tính
MT78: Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động và trả lời câu hỏi.	- Tham gia vào các hoạt động học và chơi.	- Hoạt động đón trẻ: Trò chuyện chơi tự chọn - Hoạt động học: mạnh dạn tham gia vào hoạt động. - Hoạt động góc: Trẻ tích cực tham gia vào các góc chơi - Hoạt động ngoài trời trẻ mạnh dạn tham gia hoạt động ngoài trời. - Quan sát tranh đặt câu hỏi về các bộ phận cơ thể. Giới thiệu về thời tiết và cách ăn mặc phù hợp để đảm bảo sức khỏe

2. Phát triển kỹ năng xã hội.

MT85: Trẻ biết chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, xin phép.	- Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn).	- Hoạt động đón trẻ: Trẻ biết chào cô khi đến lớp, chào bố mẹ khi đến đón. - Hoạt động góc: Trẻ giao lưu giữa các góc. biết thể hiện tình cảm, như cảm ơn, xin lỗi.
MT84: Trẻ thực hiện một số quy định ở lớp và gia đình (cất xếp đồ chơi, đồ dùng, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ)	- Một số quy định ở lớp và gia đình (cất xếp đồ chơi, đồ dùng đúng chỗ).	- Hoạt động góc: Trẻ chơi đoàn kết ở góc chơi khi chơi xong trẻ cất đồ chơi đúng nơi “qui định.”

V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật.

MT94: Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	- Nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	- Hoạt động góc: Trẻ biết vẽ tô màu ở góc nghệ thuật
--	--	--

2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình

MT99: Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản.	- Hoạt động học: * Tạo hình: - Vẽ hoàn thiện bức tranh bé gái. Hoạt động học: Tạo hình Tô màu đèn ông sao (Mẫu) - Hoạt động góc: Vẽ tô màu ông sao, nặn bánh trung thu.
MT97: Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.	- Hoạt động học: BDVN: - Mời bạn ăn. Cái mũi. Bạn có biết tên tôi. NDKH: - Nghe hát: Năm ngón tay ngoan + TCÂN: hát theo hình vẽ.
3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật		
MT103: Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc	- Vận động theo ý thích khi hát, nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	Vận động minh họa: Cái mũi NDKH: + Nghe hát: Chiếc khăn tay. + TCÂN: Ai đoán giỏi

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ

III. KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

TUẦN 3. THÁNG 9

LỚP 3 TUỔI A TRUNG TÂM

CHỦ ĐỀ 2: BẢN THÂN

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: BÉ LÀ AI

Thời gian thực hiện: 1 Tuần Từ 22/09/2025 - 26/09/2025

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 16 trẻ

Số giáo viên/nhóm, tên giáo viên: 2 giáo viên

Cô giáo: Đới Thị Hương+ Nguyễn Thị Thom

Hoạt động	Thứ 2 22/09	Thứ 3 23/09	Thứ 4 24/09	Thứ 5 25/09	Thứ 6 26/09
Đón trẻ - chơi Thể dục sáng	- Đón trẻ : Trao đổi với phụ huynh về ngày sinh nhật, sở thích của trẻ trong ăn mặc, hoạt động, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi qui định. - Trò chuyện về chủ đề nhánh. - Trò chuyện về cơ thể bé - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc. - Thẻ dục sáng: Tập kết hợp theo bài hát: “Năm ngón tay ngoan”. - Hô hấp: Thổi bóng bay; - Tay 1: Đưa tay lên cao, ra phía trước, sang ngang; - Bụng 2: Quay người sang hai bên; - Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước khuỵu gối; - Bật: Bật tại chỗ - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB: Đi bước lùi 2-3m - TCVD: Ném bóng vào rổ	*Làm quen với văn học: Thơ: Cái lưỡi	*Khám phá xã hội: Tìm hiểu về bản thân bé.	* Tạo hình: - Vẽ hoàn thiện bức tranh bé gái. (Mẫu)	*Làm quen với toán: Nhận biết tay phải tay trái của bản thân
Tăng cường tiếng Việt thông qua hoạt động học	- Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời, hạt động ở các góc, hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường Tiếng Việt(làm quen hoặc tiếp tục nghe nói)				
	- Đi bước lùi 2-3m	- Cái lưỡi - Ném, vọi	- Bản thân bé.	- Bé gái	- Tay phải tay trái
	*Góc phân vai: - Chơi trò chơi mẹ - con (thực hành: rửa mặt,mặc quần áo,chăm sóc vệ sinh,bác sĩ khám bệnh). *Góc xây dựng				

Hoạt động góc	- Xếp hình cơ thể bé hoặc xếp bé tập thể dục. *Góc nghệ thuật: - Tô màu tranh bé trai bé gái. - Hát các bài hát trong chủ đề. *Góc học tập: - Xem chuyện tranh, làm sách về các bạn trai bạn gái. *Góc thiên nhiên: - Chăm sóc cây xanh. - Chơi với cát nước.				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: * Quan sát thời tiết mùa thu * Quan sát các đám mây. * Trò chơi vận động: - Trò chơi vận động: + Ai nhanh nhất + Đuổi bóng - Trò chơi dân gian: + Rồng rắn lên mây * Chơi tự chọn: - Vẽ tự do trên sân. Nhặt lá rụng, xếp hình bé tập thể dục. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Hoạt động Ăn	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn. - Trẻ biết tên món ăn, biết ăn gọn gàng, không rơi vãi, ăn hết xuất của mình				
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ - Tổ chức cho trẻ ngủ - Trẻ biết ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự chung. - Vệ sinh sau ngủ dậy - Vận động sau ngủ dậy.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Trò chuyện về cách vệ sinh cơ thể - Ôn: Đi bước lùi 2-3m - Nêu gương - Chơi tự chọn.	Ôn: Thơ: Cái lưỡi - Nêu gương - Chơi tự chọn.	Ôn: Tìm hiểu về bản thân bé - Nêu gương. - Chơi tự chọn.	Ôn: Vẽ hoàn thiện bức tranh bé gái. (Mẫu) Nêu gương. - Chơi tự chọn.	Ôn: Nhận biết tay phải tay trái của bản thân Nêu gương. - Chơi tự chọn.
Trả trẻ	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về. - Cô trả trẻ tận tay phụ huynh				

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần**

TUẦN 4. THÁNG 9
LỚP 3 TUỔI A TRUNG TÂM
CHỦ ĐỀ 2: BẢN THÂN

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: BÉ VUI TẾT TRUNG THU

Thời gian thực hiện: 1 tuần. Từ ngày 29/9/2025 - 03/10/2025

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 16 trẻ

Số giáo viên/nhóm, tên giáo viên: 2 giáo viên

Cô giáo: Đới Thị Hương + Nguyễn Thị Thơm

Hoạt động	Thứ 2 29/9	Thứ 3 30/9	Thứ 4 01/10	Thứ 5 02/10	Thứ 6 03/10
Đón trẻ - Đón trẻ vào lớp hướng dẫn trẻ tự cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cho trẻ chơi tự chọn - Trò chuyện về các loại hoạt động, đồ chơi trong ngày tết trung thu, hoa quả, bánh kẹo bày tết trung thu. Chơi - Thẻ đục buổi sáng: - Hô hấp 2: Thổi bóng bay; - Tay 2: Đưa tay lên cao, sang ngang, Thẻ đục sáng - Bụng 2: Đứng nghiêng người sang hai bên. - Chân 2: Bật tách chụm chân tại chỗ - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết					
Hoạt động học	* Thẻ đục: *VĐCB: Đi trong đường hẹp - TCVD : Lộn cầu vòng.	*Làm quen với văn học: - Đồng dao Ông giăng ông giăng .	*KPIXH: - Tìm hiểu về ngày tết trung thu	* Tạo hình Tô màu đèn ông sao (Mẫu)	* Làm quen với toán: - Phân biệt một và nhiều bạn.
Tăng cường tiếng Việt thông qua hoạt động học	- Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời, hạt động ở các góc, hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường Tiếng Việt(làm quen hoặc tiếp tục nghe nói				
	- Đi trong đường hẹp	- Có nệp bánh chung	- Rằm tháng tám.	- Đèn ông sao	- một và nhiều
Hoạt động góc	* Góc phân vai: - Cửa hàng ngày tết trung thu - Đóng vai chị hàng, chú cuội. * Góc xây dựng: Xây dựng khuôn viên xung quanh trường. Xếp đèn ông sao. * Góc nghệ thuật: Vẽ tô màu ông sao, nặn bánh trung thu. Biểu diễn văn nghệ theo chủ đề.				

	* Góc học tập: Ôn nhận biết màu xanh, đỏ, vàng - Xem tranh chuyện, xem các hoạt động về ngày tết trung thu. * Góc thiên nhiên: Chọn và phân loại bánh và quả trong ngày tết trung thu.				
Hoạt động ngoài trời	Hoạt động có chủ đích: - Quan sát đèn ông sao - Quan sát bầu trời . - Trò chuyện về ngày tết trung thu. * Trò chơi vận động: - Cướp cờ. Ai nhanh nhất - Dung dăng dung dẻ. * Chơi tự chọn: - Làm đồ chơi từ nguyên vật liệu thiên nhiên (Lá cây, nguyên vật liệu phế thải) - Vẽ tự do trên sân. Vẽ đèn ông sao, đồ chơi.				
Hoạt động ăn	- Rèn kỹ năng rửa tay, lau mặt đúng cách trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh - Rèn trẻ ăn uống có văn hóa, hợp vệ sinh : Biết mời cô và các bạn, nhặt cơm rơi vãi..				
Hoạt động ngủ	- Rèn trẻ ngủ đúng giờ. - Vận động sau khi ngủ dậy: Dung dăng dung dẻ, kéo cưa lừa xẻ. - Vận động sau khi ngủ dậy: Dung dăng dung dẻ, kéo cưa lừa xẻ.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Ôn: Đi trong đường hẹp Nêu gương - Chơi tự chọn.	Ôn: Đồng dao ông giăng ông giăng Nêu gương - Chơi tự chọn.	Ôn: Tìm hiểu về ngày tết trung thu Nêu gương - Chơi tự chọn.	Ôn: Hát các bài hát về chủ đề. Nêu gương - Chơi tự chọn	Ôn: Dạy trẻ nhận biết một và nhiều Nêu gương - Chơi tự chọn
Trả trẻ	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về. - Cô trả trẻ tận tay phụ huynh				

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần**

TUẦN 5. THÁNG 10
LỚP 3 TUỔI A TRUNG TÂM
CHỦ ĐỀ 2: BẢN THÂN

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: CƠ THỂ CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 1 Tuần. Từ ngày 06/10/2025 - 10/10/2025

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 16 trẻ

Số giáo viên/nhóm, tên giáo viên: 2 giáo viên

Cô giáo: Đới Thị Hương + Nguyễn Thị Thơm

Hoạt động	Thứ 2 06/10	Thứ 3 07/10	Thứ 4 08/10	Thứ 5 09/10	Thứ 6 10/10
Đón trẻ - chơi - Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp. trẻ tự cất đồ dùng đúng nơi qui định. Trao đổi với phụ huynh về trẻ. Cho trẻ quan sát tranh đặt câu hỏi về các bộ phận cơ thể. Giới thiệu về thời tiết và cách ăn mặc phù hợp để đảm bảo sức khỏe. - Thể dục buổi sáng: + Hô hấp 2: Thổi bóng bay + Tay 3: Hai cánh tay đánh xoay tròn trước ngực. + Bụng 4: Đứng cúi người về trước, ngả người sau. + Chân 1: Đứng khuyu gối. - Bật: Bật tại chỗ. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	*Thể dục: VĐCB: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. TCVĐ : Kéo cưa lừa xẻ.	*Làm quen văn học: - Truyện: Gấu con bị đau răng.	*KPKH: - Tìm hiểu về một số bộ phận trên cơ thể bé.	* GD Âm nhạc: NDTT: Vận động minh họa: Cái mũi NDKH: + Nghe hát: Chiếc khăn tay. TCÂN: Ai đoán giỏi.	*Kỹ năng sống: - Dạy trẻ đóng cúc, cởi cúc và mặc áo.
Tăng cường tiếng Việt	- Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời, hạt động ở các góc, hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường Tiếng Việt(làm quen hoặc tiếp tục nghe nói)				
thông qua hoạt động học	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	- Gấu con bị đau răng.	- Mắt, mũi, miệng.	- Cái mũi	- Đóng cúc, cởi cúc và mặc áo.
Hoạt động	* Góc phân vai: Gia đình, cửa hàng, phòng khám bệnh. *Góc xây dựng: Xếp hình cơ thể của bé hoặc xếp bé tập thể dục. * Góc nghệ thuật: Vẽ các bộ phận trên cơ thể bé. Tô màu. Hát vận động các bài hát về chủ đề				

góc	* Góc học tập: - Xem tranh truyện, kể truyện theo tranh. * Góc thiên nhiên - Chăm sóc cây xanh. - Chơi với cát nước.				
Hoạt động ngoài trời	*Hoạt động có chủ đích: - Quan sát: Cây hoa giấy - Quan sát: Cây xoài *Trò chơi vận động - Về đúng nhà: - Bánh xe quay: - Trò chơi dân gian: Kéo co. *Chơi tự chọn: - Vẽ tự do trên sân, làm đồ chơi từ nguyên liệu thiên nhiên, chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời				
Hoạt động ăn	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn. - Trẻ biết tên món ăn, biết ăn gọn gàng, không rơi vãi, ăn hết suất của mình.				
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ - Tổ chức cho trẻ ngủ - Trẻ biết ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự chung. - Vệ sinh sau ngủ dậy - Vận động sau ngủ dậy				
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn: Trò chuyện về cách vệ sinh cơ thể - Nêu gương - Chơi tự chọn.	Ôn: Truyện: Gấu con bị đau răng. - Nêu gương - Chơi tự chọn.	Ôn: Tìm hiểu về các bộ phận trên cơ thể bé. - Nêu gương. - Chơi tự chọn.	Ôn: Hát Cái mũi. Nêu gương. - Chơi tự chọn.	Ôn: Dạy trẻ đóng cúc, cởi cúc và mặc áo. - Nêu gương. - Chơi tự chọn.
Trả trẻ	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về. - Cô trả trẻ tận tay phụ huynh				

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần**

TUẦN 6. THÁNG 10
LỚP 3 TUỔI A TRUNG TÂM
CHỦ ĐỀ 2: BẢN THÂN

CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: BÉ CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH

Thời gian thực hiện: 1 Tuần. Từ ngày 13/10/2025 - 17/10/2025

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 16 trẻ

Số giáo viên/nhóm, tên giáo viên: 2 giáo viên

Cô giáo: Đới Thị Hương + Nguyễn Thị Thơm

Hoạt động	Thứ 2 13/10	Thứ 3 14/10	Thứ 4 15/10	Thứ 5 16/10	Thứ 6 17/10
Đón trẻ - Đón trẻ : Đón trẻ vào lớp. trẻ tự cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về trẻ. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ quan sát tranh đặt câu hỏi về các bộ phận cơ thể. - Giới thiệu về thời tiết và cách ăn mặc phù hợp để đảm bảo sức khỏe. Chơi - Thẻ đục buổi sáng: - Hô hấp 2: Hít vào, thở ra. - Tay 2: Đưa tay lên cao, ra phía trước, sang ngang, đưa lên cao; Thẻ đục sáng - Bụng 2: Đứng nghiêng người sang hai bên. - Chân 2: Bước lên phía trước, - Bật: Bật tách chụm chân tại chỗ; - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết					
Hoạt động học	*Thẻ đục: VĐCB : Đi theo đường zích zắc. TCVĐ: Nu na nu nống.	*Làm quen với văn học: Đồng dao: Thăng Bờm.	*KPKH: - Tìm hiểu về một số thực phẩm cần thiết cho cơ thể bé: (Rau, Thịt lợn, Gạo, Dầu ăn.)	* GD Âm nhạc: BDVN: - Mời bạn ăn. Cái mũi. Bạn có biết tên tôi. NDKH: - Nghe hát: Năm ngón tay ngoan + TCÂN: hát theo hình vẽ.	*Làm quen với toán: - Dạy trẻ nhận biết phía trước, phía sau của bản thân.
Tăng cường tiếng Việt thông qua hoạt động học	- Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời, hạt động ở các góc, hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường Tiếng Việt(làm quen hoặc tiếp tục nghe nói)				
	- Đi theo đường zích zắc.	- Ba bò chín trâu. - Ao sâu.	Rau, Thịt lợn, Gạo, Dầu ăn.	- hát theo hình vẽ.	- Phía trước - Phía sau
Hoạt	* Góc phân vai:				

động góc	- Gia đình. - Cửa hàng. - Phòng khám bệnh. *Góc xây dựng: - Xếp hình cơ thể của bé - Xếp hình bé tập thể dục *Góc nghệ thuật: Vẽ đồ dùng cho bé. Biểu diễn một số bài hát trong chủ đề * Góc học tập: Làm sách về các món ăn, kể truyện theo tranh. * Góc thiên nhiên: - Chăm sóc cây xanh. Chơi với cát nước - Chăm sóc cây cảnh.				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Đạo chơi quan sát thời tiết, trò chuyện về thời tiết - Quan sát vườn rau, rau cải, rau muống, rau ngót. - Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn rau của bé. * Trò chơi vận động: - Trời nắng, trời mưa. Đuổi bắt. Kéo cưa lừa xẻ. * Chơi tự chọn - Vẽ tự do trên sân. - Nhặt lá rụng trên sân. Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Hoạt động ăn	- Rèn kỹ năng rửa tay, lau mặt đúng cách trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh - Rèn trẻ ăn uống có văn hóa, hợp vệ sinh : Biết mời cô và các bạn, nhặt cơm rơi vãi..				
Hoạt động ngủ	- Rèn trẻ ngủ đúng giờ. - Vận động sau khi ngủ dậy: Dung dăng dung dẻ, kéo cưa lừa xẻ. - Vận động sau khi ngủ dậy: Dung dăng dung dẻ, kéo cưa lừa xẻ.				
Chơi hoạt động theo ý thích	Ôn: Đi theo đường zích zắc. - Nêu gương - Chơi tự chọn.	Ôn: Đồng dao: Thăng Bờm. - Nêu gương - Chơi tự chọn.	Ôn: Tìm hiểu về một số thực phẩm cần thiết cho cơ thể bé: (Rau, Thịt lợn, Gạo, Dầu ăn.) - Nêu gương - Chơi tự chọn.	Ôn: BDVN: - Mời bạn ăn. Cái mũi. Bạn có biết tên tôi. NDKH: - Nêu gương - Chơi tự chọn	Ôn: Dạy trẻ nhận biết phía trước, phía sau của bản thân - Nêu gương - Chơi tự chọn
Trả trẻ	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về. - Cô trả trẻ tận tay phụ huynh				

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần**

Quảng La, ngày 19 tháng 9 năm 2025

Đã duyệt

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Chu Thị Thúy Hằng